

HKSSF Inter-school Individual Squash Competition 2026-2027

Division: Girls C Grade (Revised on 5 Oct 2026)

Date: 2026-10-10, 2026-10-11, 2026-10-17

Venue: Cornwall Street Squash and Table Tennis Centre (CSPSC) 歌和老街壁球及乒乓球中心 (CSPSC)

Main Draw (Revised on 5 Oct 2026)

Round 1	Round 2	Quarter-Finals	Semi-Finals	Final
[64689] Luo Wan Hei 羅韻唏 (HYS) [1] BYE	[64705] Luo Wan Hei 羅韻唏 (HYS) [1] 2026-10-11 / 12:00 / Crt 7 (CSPSC) TBC	[64713] TBC 2026-10-11 / 16:30 / Crt 9 (CSPSC) TBC	[64717] TBC 2026-10-17 / 09:30 / Crt 6 (CSPSC) TBC	
[64690] Lam Ching Yee 林靜儀 (LSKC) 2026-10-10 / 10:30 / Crt 9 (CSPSC) Lee Hiu Yau Rumi 李曉樑 (HA)				
[64691] Zheng Fiona Zixuan 鄭梓萱 (ISFA) 2026-10-10 / 10:30 / Crt 10 (CSPSC) Hui Nga Lam Alyssa 許雅林 (MST)	[64706] TBC 2026-10-11 / 12:00 / Crt 8 (CSPSC) TBC			
[64692] Man Yu Ching 文汶呈 (FLSS) 2026-10-10 / 10:30 / Crt 16 (CSPSC) Chung Tsam Yee 鍾沁依 (BSTC) [5/8]				
[64693] Chiu Hau Yi 趙巧兒 (DGS) [5/8] BYE	[64707] Chiu Hau Yi 趙巧兒 (DGS) [5/8] 2026-10-11 / 12:00 / Crt 9 (CSPSC) TBC			
[64694] Lee Megan (HA) 2026-10-10 / 10:30 / Crt 15 (CSPSC) Li Ying Huen 李映萱 (HTC)				
[64695] Cheung Hei Sun 張希晨 (STGSS) 2026-10-10 / 10:30 / Crt 14 (CSPSC) Cai Yuxi Serena 蔡雨羲 (ISFA)	[64708] TBC 2026-10-11 / 12:00 / Crt 10 (CSPSC) Cheung Hiu Man 張曉雯 (DGS) [3/4]	[64714] TBC 2026-10-11 / 16:30 / Crt 10 (CSPSC) TBC		
[64696] BYE Cheung Hiu Man 張曉雯 (DGS) [3/4]				
[64697] Lam Yan Yu Hayley 林恩如 (HYS) [3/4] BYE	[64709] Lam Yan Yu Hayley 林恩如 (HYS) [3/4] 2026-10-11 / 12:00 / Crt 16 (CSPSC) TBC			
[64698] Wong Sum Yu 黃心妤 (JCTIC) 2026-10-10 / 11:00 / Crt 6 (CSPSC) Wu Ki Wing 吳奇穎 (STGSS)				
[64699] Lin Elizabeth 林芝彤 (HKIS) 2026-10-10 / 11:00 / Crt 7 (CSPSC) Yu Bella 余沛莹 (ISFA)	[64710] TBC 2026-10-11 / 12:00 / Crt 15 (CSPSC) Lin Zixuan Emma 林子瑄 (ISFA) [5/8]	[64715] TBC 2026-10-11 / 16:30 / Crt 16 (CSPSC) TBC		
[64700] BYE Lin Zixuan Emma 林子瑄 (ISFA) [5/8]				
[64701] Hung Wai Tung 洪蔚彤 (ISFA) [5/8] 2026-10-10 / 11:00 / Crt 8 (CSPSC) Cheung Hoi Ying 張凱瑩 (MKPC)	[64711] TBC 2026-10-11 / 12:00 / Crt 14 (CSPSC) TBC			
[64702] Wong Tsz Yau 黃芷柔 (LSKC) 2026-10-10 / 11:00 / Crt 9 (CSPSC) Ngan Joan 顏頌恩 (JCTIC)				
[64703] Lam Tsz Yan 林芷欣 (HYS) 2026-10-10 / 11:00 / Crt 10 (CSPSC) Yeung Hei Lo Keiko 楊沛璐 (KTLS)	[64712] TBC 2026-10-11 / 12:00 / Crt 13 (CSPSC) Chan Cheuk Yan 陳緯殷 (DGS) [2]	[64716] TBC 2026-10-11 / 16:30 / Crt 15 (CSPSC) TBC	[64718] TBC 2026-10-17 / 09:30 / Crt 7 (CSPSC) TBC	
[64704] BYE Chan Cheuk Yan 陳緯殷 (DGS) [2]				
				[64719] TBC CHAMPION 2026-10-17 / 14:00 / Crt 7 (CSPSC) TBC